Thứ Năm, Ngày 21 Tháng 3 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Lần thứ ba kiểm định vùng kháng cự 1,275

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản cải thiện trên mức trung bình. Sắc xanh tiếp tục được duy trì sang phiên hôm nay với hầu hết các nhóm ngành kết phiên tăng điểm.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 16.34 điểm, tăng (+1.30%), đạt 1,276.42 điểm; HNX-Index tăng 3.12 điểm (+1.31%), đạt 241.14 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 29.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,251.8 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 366.3 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM, VHM, MSN.

▶ VCB (+2.15%), TCB (+6.62%), HDB (+5.75%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, LGC (-6.57%), EIB (-1.62 %), LPB (-0.88%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Ngành bất động sản và ngân hàng là hai nhóm ngành tăng tốt nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: PDR, NVL, KBC TCB, MBB, HDB.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX mở cửa tạo gap tăng từ đầu phiên với thanh khoản gia tăng thể hiện tâm lý tích cực của thị trường. Nhìn chung, xu hướng tăng của thị trường vẫn luôn duy trì và cảm giác VNINDEX đang có dấu hiệu sideway up trong biên độ 1,240-1,275 chứ không tăng mạnh như đợt trước.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,276	1.3	3.8	23.6	16.2	1.8	5,134,221
VN30 Index	1,282	1.8	3.2	23.8	12.6	1.7	3,600,924
VN Midcap	1,921	1.1	5.6	51.0	18.1	1.7	967,242
VN Smallcap	1,512	1.0	5.3	37.5	24.2	1.1	251,617
HNX Index	241	1.3	3.1	18.7	23.3	1.3	301,447
UpCom	91	0.3	0.2	20.0	13.4	1.8	1,188,600

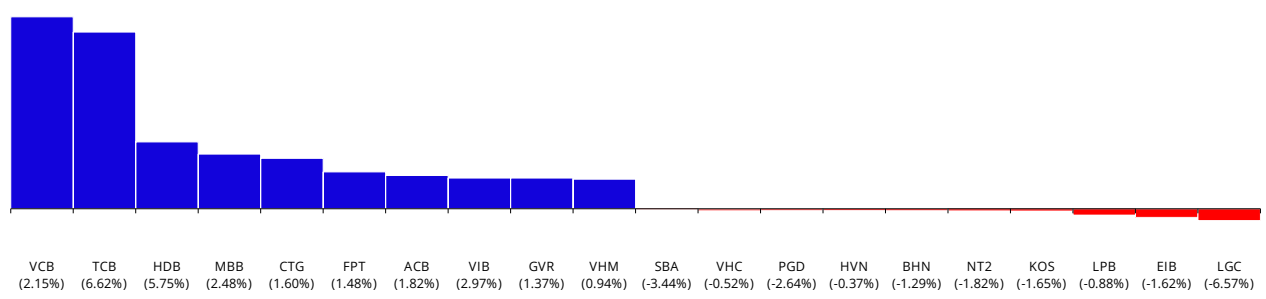
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.8	8.5	18.3	1.4	223.9	3.4	110,056
Bảo hiểm	1.0	0.7	7.6	-8.0	14.6	1.4	43,861
Bất động sản	1.4	0.7	5.4	7.1	15.4	1.4	782,978
CNTT	1.4	8.7	18.2	65.9	23.4	4.6	162,305
Dầu khí	2.0	9.1	42.7	21.4	23.8	2.6	66,837
Dịch vụ tài chính	1.3	9.4	19.5	107.9	24.2	2.0	216,526
Tiện ích	1.4	1.7	5.0	-0.5	16.0	2.0	314,733
Du lịch và Giải trí	0.7	1.4	0.0	1.0	n.a	23.1	96,637
Hàng & DV CN	0.7	5.5	10.8	37.0	15.2	1.8	144,760
Hàng CN & Gia dụng	0.6	10.8	16.8	26.9	16.1	2.0	60,992
Hóa chất	1.0	14.0	37.5	93.9	26.4	2.2	244,880
Ngân hàng	1.8	2.6	18.0	33.2	10.1	1.7	2,075,637
Ô tô và phụ tùng	1.9	3.1	11.1	21.4	19.5	1.3	16,239
Tài nguyên Cơ bản	0.8	4.6	7.6	44.6	38.8	1.5	231,049
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	5.3	5.9	-7.4	24.4	2.8	447,633
Truyền thông	-0.4	-0.2	-11.5	71.0	29.5	1.0	1,893
Xây dựng và Vật liệu	-5.2	4.6	9.1	32.5	26.9	1.6	136,981
Y tế	0.7	6.0	9.0	22.7	14.9	2.1	37,756

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.0	0.0	-0.6	1.5	2.0	0.1
USD/JPY	151	0.0	1.9	0.6	6.4	7.2	14.1
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.1	0.9	1.4	4.7
KRW/USD	1,323	-1.3	0.4	-0.9	1.3	2.7	0.9
EUR/USD	1	0.1	-0.3	-0.9	0.9	1.1	-1.4
USD/VND	24,787	0.0	0.4	1.0	1.9	2.1	5.1
Dầu Thô	82	0.5	0.5	4.9	10.6	14.0	17.8
Xăng	237	-13.3	-12.3	3.7	9.8	12.8	-6.6
Khí đốt	2	0.1	-2.4	-4.1	-33.9	-32.4	-27.6
Than	129	-0.4	-1.7	7.8	-10.6	-12.0	-25.2
Vàng	2,205	0.9	2.0	8.9	7.8	6.9	13.7
Thép cuộn	3,834	-0.1	0.8	-4.3	-5.5	-6.0	-12.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

[Analyst]
Phuong Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)PVN – Dầu khí: Trong 2 tháng đầu năm 2024, hoạt động sản xuất, kinh doanh (SXKD) của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) ghi nhận nhiều điểm sáng với doanh thu tăng trưởng 19% và nộp ngân sách nhà nước tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023.

2)TCM – Hàng cá nhân & Gia dụng: Kỳ vọng hồi phục trong năm 2024, CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (mã TCM - sàn HOSE) thực hiện mua lại dự án đầu tư từ đơn vị thành viên của công ty mẹ.

3)LCG – Xây dựng và Vật liệu: Công ty Lizen (mã cổ phiếu LCG) hiện đang tập trung nguồn lực thi công hai dự án trọng điểm, thuộc nhóm dự án thành phần Cao tốc Bắc - Nam. Trong đó, có dự án đã vượt đáng kể tiến độ cam kết với chủ đầu tư.

4)MWG – Bán lẻ: MWG trình cổ đông sẽ sử dụng tối đa 100 tỷ đồng để mua lại cổ phiếu đang lưu hành dự kiến triển khai trong năm 2024. Ngoài ra, MWG đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế dự kiến 2,400 tỷ đồng, tăng 13.29 lần so với thực hiện trong năm 2023.

5)PNJ – Hàng cá nhân & Gia dụng: Trong tháng 2/2024, PNJ lãi 305 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước nhờ ngày vía Thần tài, Valentine và Tết Nguyên Đán.

6)HSG – Tài nguyên Cơ bản: Chủ tịch Tập đoàn Hoa Sen (mã cổ phiếu HSG) tiết lộ tập đoàn này đang tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất bình quân chỉ ở mức 2,1%/năm với hạn mức lên đến 18,000 tỷ đồng.

7)LPB - Ngân hàng: Lễ ra mắt thương hiệu LPBank Insurance diễn ra vào tối ngày 19/3, tại Hà Nội. Với sự kiện này, LPBank hướng đến việc khẳng định chiến lược trở thành tập đoàn tài chính đa năng.

8)CEO - Bất động sản: Năm 2024, CEO đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh với tổng doanh thu hợp nhất đạt 2,100 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 150 tỷ đồng, tăng lần lượt 46% và 24% so với kết quả thực hiện được năm 2023.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt - PDR

PDR – Bất động sản. Bất động sản Phát Đạt (PDR) đã nộp hồ sơ xin phát hành 134 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Nếu kế hoạch được thông qua, PDR sẽ có nguồn tài chính lớn để triển khai loạt dự án trọng điểm trong năm nay.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/20/2024	3/21/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	26.0	78	143	113	
2	Dầu khí	17.5	199	390	332	
3	Bất động sản	16.5	4,019	7,794	6,689	
4	Du lịch và Giải trí	15.7	98	124	107	
5	Ngân hàng	8.6	5,523	4,934	4,545	
6	Dịch vụ tài chính	7.6	2,845	4,490	4,173	
7	Xây dựng và Vật liệu	6.4	1,072	1,900	1,785	
8	Công nghệ Thông tin	-1.3	419	522	529	
9	Thực phẩm và đồ uống	-3.0	1,627	1,867	1,924	
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-7.3	1,213	1,266	1,366	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-8.6	231	293	320	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-9.1	372	355	390	
13	Tài nguyên Cơ bản	-9.4	853	1,608	1,775	
14	Bảo hiểm	-13.5	17	38	43	
15	Bán lẻ	-30.4	1,265	709	1,019	
16	Hóa chất	-32.3	788	924	1,365	
17	Y tế	-33.1	22	34	51	

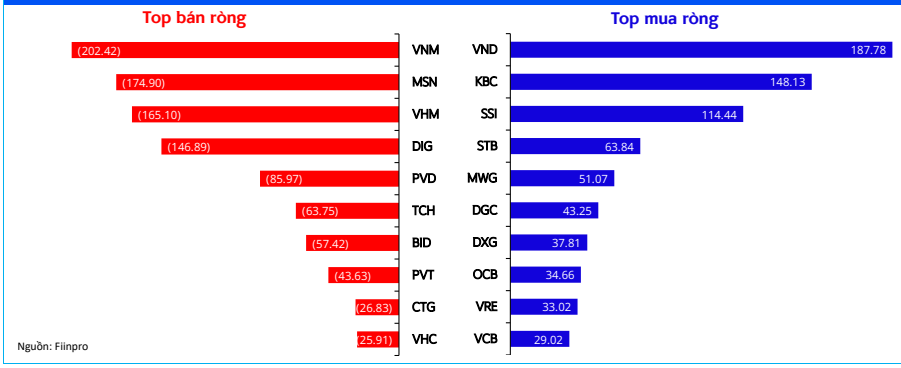
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	30,750	7.0	9.4	10.4	186	1,211.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	24,250	3.6	4.1	9.0	95	1,509.6	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	34,500	4.9	1.6	8.7	109	974.8	
NVL	Novaland	Bất động sản	17,100	3.3	4.0	0.3	129	718.9	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	45,100	6.6	8.9	41.8	104	737.0	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	19,500	4.0	7.7	0.8	86	732.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	24,750	2.5	5.5	32.7	47	756.6	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	25,550	1.6	4.1	3.4	122	438.1	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	15,500	2.3	2.0	0.3	146	260.2	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	25,350	0.8	5.4	2.8	43	427.6	
HDB	HDBank	Ngân hàng	23,900	5.8	4.1	17.7	78	259.4	
ASM	Tập đoàn Sao Mai	Thực phẩm và đồ uống	12,250	7.0	4.7	17.8	260	151.6	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	19,400	1.3	4.9	12.5	42	349.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	28,000	1.8	2.8	17.2	38	355.6	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	9,330	6.0	11.2	29.6	382	96.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	30,750.0	7.0	9.4	10.4	8.3	30.75	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	9,330.0	6.0	11.2	29.6	8.9	9.33	
ASM	Tập đoàn Sao Mai	Thực phẩm và đồ uống	12,250.0	7.0	4.7	17.8	6.2	12.25	
CCL	Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	9,350.0	7.0	7.5	29.9	6.5	9.35	
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	7,400.0	4.2	6.0	-1.3	5.0	7.40	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	15,500.0	2.3	2.0	0.3	2.2	15.50	
KHG	Tập đoàn Khải Hoàn Land	Bất động sản	6,390.0	4.8	5.1	1.9	4.5	6.39	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	8,300.0	2.5	1.2	3.9	2.2	8.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	3,990.0	1.5	2.6	-2.7	2.3	3.99	
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC	Công nghệ Thông tin	39,800.0	-0.6	-4.4	-8.5	-3.2	39.80	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/21/2024	2,028.2	2,388.7	-360.5
3/20/2024	1,625.1	2,189.5	-564.4
3/19/2024	2,215.1	3,081.7	-866.6
3/18/2024	3,247.0	4,176.5	-929.5
3/15/2024	2,624.4	3,929.7	-1,305.3
3/14/2024	2,324.1	3,234.6	-910.4
3/13/2024	2,027.2	2,490.8	-463.6
3/12/2024	2,253.3	2,425.4	-172.1
3/11/2024	2,104.0	1,859.4	244.6
3/8/2024	1,790.6	2,455.4	-664.8
3/7/2024	2,438.8	2,589.0	-150.2
3/6/2024	2,084.7	2,247.5	-162.9
3/5/2024	2,312.8	2,413.1	-100.3
3/4/2024	2,563.7	2,461.4	102.4
3/1/2024	2,506.2	2,306.4	199.9
2/29/2024	2,528.5	2,915.2	-386.7

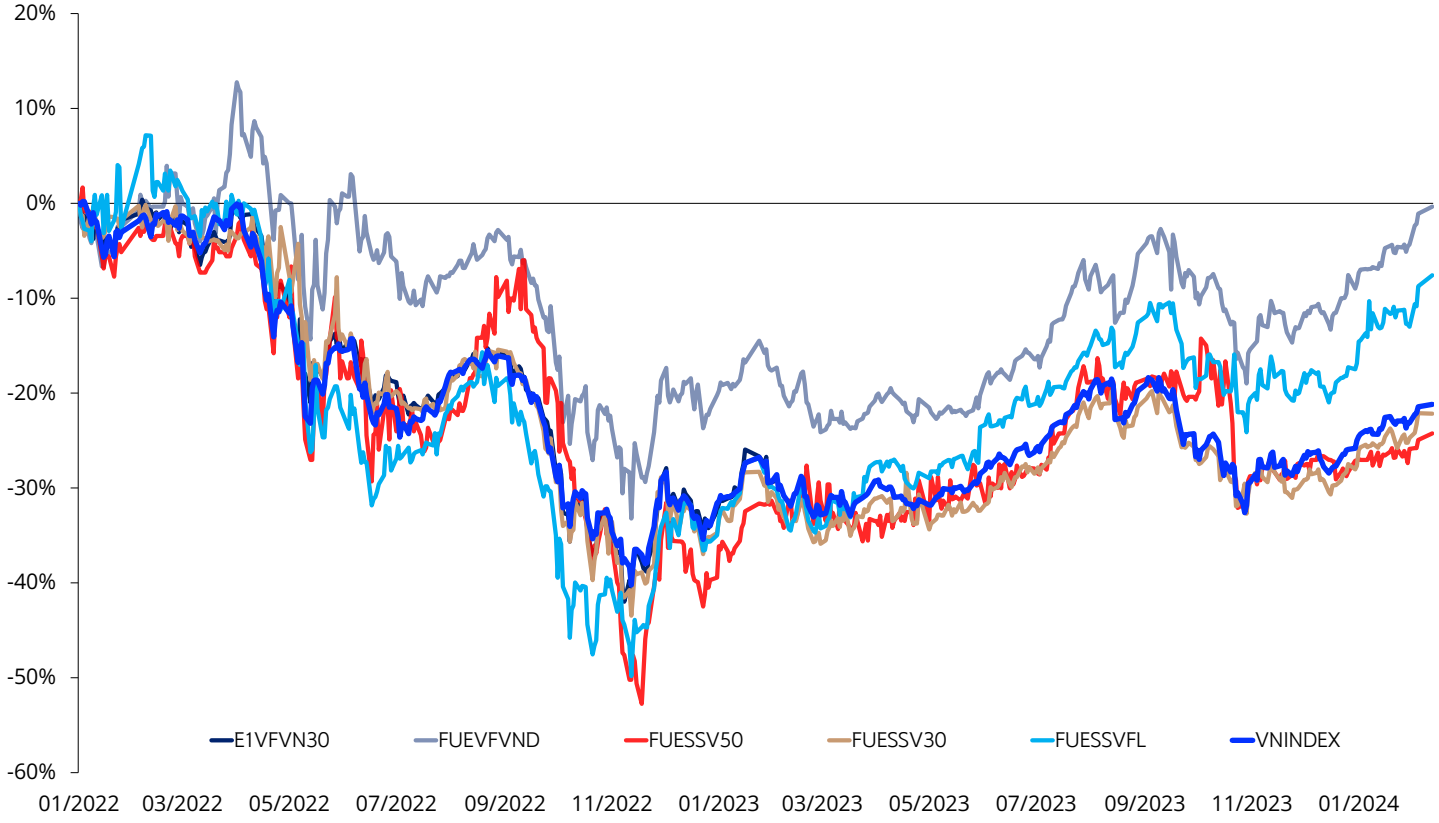
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,880	0.7%	1.9%	12.6%	864,600	19.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,960	0.3%	1.9%	7.5%	24,100	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,930	1.6%	1.7%	13.4%	523,200	10.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,250	1.2%	5.4%	14.4%	472,700	14.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,120	1.1%	3.3%	11.7%	100,600	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,620	0.6%	2.1%	11.8%	28,800	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,200	1.5%	3.1%	12.7%	66,300	1.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,640	-3.9%	-3.8%	-9.3%	2,900	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,370	1.3%	2.2%	11.6%	36,800	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,850	0.1%	5.1%	8.7%	13,300	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,000	1.4%	0.9%	13.2%	46,900	0.6	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,750	1.6%	6.3%	16.7%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	0.8%	-2.2%	-5.0%	3,600	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	309.5	-22.3	-23.6	24.3	21.2	1.0	1.73	1.7	11.9	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.0	0.0	-0.8	17.3	38.5	1.0	1.69	1.7	12.4	49.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	84.1	-6.7	-20.0	38.9	27.4	0.9	1.83	1.4	9.3	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	673.4	-54.5	-119.8	38.4	25.2	0.9	2.09	1.9	12.3	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	31.6	22.5	0.9	1.60	1.7	12.7	43.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.4	0.0	0.0	23.7	27.7	0.9	1.75	1.7	11.8	61.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.5	24.3	21.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	6.4	28.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.8	-0.3	0.6	17.7	29.8	0.9	1.75	1.7	11.8	61.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.0	0.5	2.1	50.4	30.6	1.2	1.55	1.6	15.8	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.4	0.0	0.0	36.1	23.0	1.0	1.76	1.4	9.0	68.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.3	1.5	n.a	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	53.6	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities